

Đội ngũ trí thức Nam bộ trong cách mạng tháng Tám đến toàn quốc kháng chiến (1945-1946)

Đinh Thanh Huy¹

Đội ngũ trí thức Nam bộ ra đời trong cuộc khai thác thuộc địa của Pháp, dù là lực lượng do Pháp đào tạo, sau này một số gia nhập làng Tây, nhưng trên hết họ là người Việt. Trong sâu xa, họ vẫn mang tâm thế của một người dân mất nước. Sự liên hệ sâu xa trong nghĩa đồng bào được vun đắp ngày càng bền chặt hơn. Những tri thức mới của nền tân học như một luồng gió mới, khơi dậy ý thức đòi tự do, dân chủ cho chính đội ngũ của mình và cả dân tộc mình.

Hòa trong niềm vui chung của cả nước, nhân dân Nam bộ theo tiếng gọi của non sông đất nước đã nhất tề đứng lên giành chính quyền từ tay Pháp - Nhật, thành lập chính quyền nhân dân. Trong những ngày đầu cách mạng tháng Tám ở Nam bộ, đội ngũ trí thức đã thể hiện tinh thần yêu nước tuyệt vời. Họ nêu cao trách nhiệm trước vận mệnh của dân tộc, đi đầu tham gia giành chính quyền và cùng với nhân dân xây dựng chính quyền mới và khi Pháp trở lại xâm lược, họ lại “xếp bút nghiên” cùng đồng bào cả nước chống Pháp.

1. Tham gia giành chính quyền trong cách mạng tháng Tám

Trong những ngày đấu tranh giành chính quyền ở miền Nam, đội ngũ trí thức Nam bộ tập hợp trong mặt trận Việt Minh, Thanh niên Tiền Phong đã chuẩn bị tâm thế cho việc đấu tranh thành lập chính quyền cách mạng. Trước yêu cầu cấp bách của tình hình, Xứ ủy đã chỉ đạo kịp thời việc tập hợp các phong trào yêu nước của Nam bộ trong “Kỳ bộ Việt Minh Nam bộ”.

Sau ngày Nam Kỳ khởi nghĩa, đồng bào Nam bộ lại chứng kiến cuộc tập hợp quần chúng đông đảo trong Thanh niên Tiền Phong do đội ngũ trí thức sáng lập, lãnh đạo và tổ chức. Lợi dụng Nhật muốn mua chuộc các nhân sĩ, trí thức Nam bộ tập hợp thanh niên đứng về phía Nhật. Mục đích là dùng một tổ chức thanh niên để tuyên truyền do cái gọi là “Đồng văn đồng chủng”, “Đại Đông Á” nhằm che đậy dã tâm xâm lược của chúng.

Ngày 1/6/1945, Thanh niên Tiền phong ra đời do các nhân sĩ, trí thức có uy tín lúc bấy giờ tham gia lãnh đạo như: Chủ tịch quản trị Kha Vạng Cân, Tổng thư ký bác sĩ Phạm Ngọc Thạch, Thủ lĩnh thanh niên luật sư Thái Văn Lung, Thủ lĩnh thể thao bác sĩ Nguyễn Văn Thủ. Ngoài ra còn các nhân sĩ, trí thức nổi tiếng khác như: Kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát; Nhạc sĩ Lưu Hữu Phước, Huỳnh Văn Tiểng, Ngô Tấn Nhơn, Nguyễn Việt Nam, Trần Bửu Kiếm, Mai Văn Bộ, Nguyễn Văn Thủ, Võ Văn Khải, Trần Văn Luân; Dược sĩ Trần Kim; Luật sư Nguyễn Hữu Thọ².... Trong một thời gian ngắn, riêng ở Sài Gòn đã có 20 vạn đoàn viên, được tổ chức rộng khắp, đông đảo và trở thành đội quân xung kích giành chính quyền về tay nhân dân.

¹ Bảo tàng Bình Dương. Email: hai.ngochai86@gmail.com

² Huỳnh Văn Tiểng, Bùi Đức Thịnh, Thanh niên Tiền phong và các phong trào học sinh-sinh viên, trí thức Sài Gòn, Nxb trẻ, năm 1995, trang 13.

Ngày 20/8/1945, thực hiện chỉ đạo của Xứ ủy, Kỳ bộ Việt Minh ra mắt công khai tại rạp Nguyễn Văn Hào, công bố công các thành viên Việt Minh gồm đại diện các đảng phái, đoàn thể yêu nước, trong đó có các đoàn thể Thanh niên Tiền phong, Tổng Công đoàn và Đảng Dân chủ Việt Nam.

Ngày 22/8/1945, Thanh niên Tiền phong đã gia nhập trong hàng ngũ Việt Minh, trở thành lực lượng cách mạng hùng hậu và giữ vai trò quyết định thắng lợi trong khởi nghĩa giành chính quyền ở Nam bộ dưới sự chỉ huy thống nhất của Xứ ủy. Cũng trong thời gian này, tin khởi nghĩa thắng lợi từ khắp cả nước nước vọng về, nhân dân các tỉnh Nam bộ lần lượt vùng lên giành chính quyền: Mỹ Tho, Sa Đéc, Tân An, Bến Tre, Biên Hòa, Thủ Dầu Một.

Sáng ngày 25/8/1945, hàng chục vạn nhân dân Sài Gòn, các tỉnh lân cận tiến về chiếm các công sở quan trọng như: Dinh Khâm sai, Dinh Đốc Lý, Đài Phát thanh, Sở Cảnh sát, án ngữ các vị trí then chốt của Sài Gòn. Với sức mạnh của hàng triệu người, cờ đỏ sao vàng tràn ngập đường phố, khí thế cách mạng hùng hực đã làm tê liệt mọi hoạt động của thực dân Pháp và Đồng Minh. Quần chúng nhân dân nhanh chóng làm chủ tình thế, giành toàn bộ chính quyền tại Sài Gòn - đô thị quan trọng nhất ở Nam bộ.

Khởi nghĩa giành thắng lợi ở Sài Gòn, chính quyền cách mạng ra mắt nhân dân. Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch thay mặt Ủy ban Hành chính lâm thời Nam bộ tuyên đọc danh sách của Ủy ban bao gồm: Chủ tịch Trần Văn Giàu; Ủy viên Nội vụ Nguyễn Văn Tạo; Ủy viên tài chính Nguyễn Phi Hoanh; Ủy trưởng Ngoại giao Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch; Ủy trưởng Lao động Hoàng Văn Đôn; Ủy trưởng Quốc gia tự vệ quốc Dương Bạch Mai; Ủy Trưởng Kinh tế Ngô Tấn Nhơn; Thanh tra Chính trị Nguyễn Thanh Sơn; Ủy viên Thanh niên và Tuyên truyền Huỳnh Văn Tiễn³.

Cùng với sự vùng dậy mạnh mẽ của các tỉnh, khởi nghĩa thành công ở các thành phố trọng điểm như Hà Nội, Huế, Sài Gòn có ý nghĩa quyết định đến sự thắng lợi trên cả nước. Chưa đầy 15 ngày tiến hành tổng khởi nghĩa, nhân dân ta đã giành chính quyền thắng lợi hoàn toàn, từ đồng bằng đến miền xuôi, từ nông thôn đến thành thị, từ đất liền đến hải đảo.

2. Pháp xâm lược trở lại và hành động của đội ngũ trí thức

Ở Nam bộ trước nguy cơ trắng tay, thực dân Pháp dựa vào quân đồng minh, điên cuồng chống phá chính quyền cách mạng non trẻ. Ngay trong ngày 25/8/1945, thực dân Pháp đã nã súng vào đoàn người mít tinh, làm 27 người chết. Sau khi nhận được viện binh, được sự hỗ trợ của quân đồng minh, tàn quân Nhật, Pháp nổ súng đánh chiếm các trụ sở của ta trong đêm 22/9/1945. Ngày 23/9/1945, mở đầu cho Nam bộ kháng chiến.

Như vậy, tính từ ngày 25/8/1945 đến ngày 22/9/1945, Sài Gòn và Nam bộ chỉ có 28 độc lập tự do. Đây cũng là khoảng thời gian sóng gió với muôn vàn thử thách để bảo vệ thành quả cách mạng mới giành lại từ Nhật - Pháp. Trước tình hình khẩn cấp, Hội nghị liên tịch Xứ ủy Nam bộ đã triệu tập các thành phần chủ chốt của Xứ ủy, Ủy ban Hành chính Nam bộ, Tổng bộ Việt Minh nhằm thống nhất phương sách đối phó

³ Trần Văn Giàu (chủ biên), Địa chí văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, năm 1987, trang 353.

với thực dân Pháp như: Hoàng Quốc Việt, Cao Hồng Lãnh đại diện Tổng bộ Việt Minh, Ung Văn Khiêm, Nguyễn Văn Nguyễn đại diện Xứ ủy, Trần Văn Giàu, Huỳnh Văn Tiêng, Phạm Ngọc Thạch, Ngô Tấn Nhơn, đại diện Ủy ban Hành chính Nam bộ. Sau nhiều giờ tranh luận, Hội nghị đã thống nhất lời kêu gọi nhân dân Nam bộ vùng dậy kháng chiến chống Pháp, bảo vệ đồng bào, bảo vệ chiến sĩ cách mạng, bảo vệ thành quả cách mạng. Quyết định thành lập Ủy ban Kháng chiến chống Pháp do Trần Văn Giàu làm chủ tịch và ra lời hiệu triệu kêu gọi toàn thể nhân dân đứng lên chống Pháp. Lời hiệu triệu của tiếng gọi non sông đất nước trước kẻ xâm lược bạo tàn:

“Đồng bào Nam bộ.

Nhân dân Thành phố Sài Gòn.

Anh em công nhân, thanh niên, tự vệ, dân quân, binh sĩ!

Đêm qua thực dân Pháp đánh chiếm trụ sở chính quyền của ta ở trung tâm Sài Gòn. Như vậy là Pháp bắt đầu xâm chiếm nước ta một lần nữa.

Ngày 2/9, đồng bào đã quyết thề hy sinh đến giọt máu cuối cùng để bảo vệ độc lập của Tổ quốc.

Độc lập hay là chết!

Hôm nay, Ủy ban kháng chiến kêu gọi

Tất cả đồng bào, già trẻ, trai gái hãy cầm vũ khí xông lên đánh đuổi quân xâm lược...”⁴.

Từ ngày 23/9/1945, nhân dân ta thay đổi tất cả, chấm dứt dĩ vãng và bắt đầu chủ động viết những trang sử theo ý muốn của mình. Chúng ta đi vào kháng chiến thoải mái, tự nhiên vì chúng ta không muốn sống nô lệ và do đó không bao giờ mặc cả cái giá của tự do. Với tâm lý ấy, tinh thần ấy, cuộc kháng chiến thần thánh 9 năm chống Pháp bắt đầu. Giữa thời khắc khó khăn ấy, một sự kiện có tác động lớn đến chiều hướng thắng bại của chiến tranh: “Thực dân Pháp chủ trương cắt Nam bộ ra khỏi Việt Nam, để ra cái quái thai “Nước Nam kỳ tự trị”. Tình cảm của đồng bào Nam bộ bị xúc phạm nặng nề...”⁵. Khát khao độc lập tự do trong suốt 80 năm gắn với thống nhất toàn vẹn lãnh thổ, đất nước vừa thống nhất chưa tròn một tháng lại đứng trước “tấn tuồng chia rẽ quá trớn trên” của bọn thực dân. Từ đây, một mặt trận khác xuất hiện ở Sài Gòn và các thành thị - mặt trận đấu tranh cho thống nhất. Mặt trận đó hoạt động khá công khai ở thành thị, thu hút được nhiều giai tầng tham gia. Tầng lớp trí thức giữ vai trò nòng cốt trong cuộc đấu tranh công khai trên lĩnh vực chính trị tư tưởng nhằm chống lại hành động tái chiếm Việt Nam của thực dân Pháp.

3. Trên mặt trận chính trị

Song song với việc tiến hành mở rộng chiếm đóng, Pháp thực hiện âm mưu thâm độc dùng nhiều chiêu thức lừa phỉnh nhân dân về khẩu hiệu độc lập giả hiệu “Nam kỳ tự trị”, tập hợp các phần tử tay sai, cố sụy cho âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta như

⁴ Trần Văn Giàu (chủ biên), Địa chí văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, năm 1987, trang 356.

⁵ Trần Bạch Đằng, Từ Nam bộ kháng chiến toàn quốc kháng chiến cái thuở ban đầu, Báo Sài Gòn giải phóng, số 6987, ngày 12/9/1996.

Nguyễn Văn Thịnh, Lê Văn Hoạch, Nguyễn Văn Xuân, Trần Văn Hữu, Hiền Sĩ, Phan Văn Giáo...

Sau lời kêu gọi của Ủy ban Kháng chiến Nam bộ do Trần Văn Giàu làm chủ tịch, nhân sĩ, trí thức Nam bộ hưởng ứng sôi nổi và sát cánh cùng với nhân dân quyết tâm tham gia kháng chiến chống Pháp. Một bộ phận khác ở lại đấu tranh trực diện với mưu đồ chia cắt đất nước của thực dân Pháp và vạch trần bộ mặt phản động của lực lượng tay sai thân Pháp. Ở mặt trận công khai, trí thức đã hình thành mặt trận đoàn kết trí thức đòi Pháp trả lại độc lập, tự do cho dân tộc Việt Nam, phải đàm phán với Chính phủ Hồ Chí Minh, chống chia cắt đất nước...

Ngày 10/2/1946, hàng trăm nhân sĩ, trí thức Nam bộ và trí thức tiến bộ Pháp tổ chức cuộc mít tinh tại Sài Gòn cùng ký vào bản Tuyên ngôn trí thức phản đối âm mưu chia rẽ dân tộc, lập “Nam kỳ tự trị” của thực dân Pháp và tay sai. Nội dung của Tuyên ngôn trí thức lần thứ nhất với nội dung “*Chúng tôi những người trí thức Sài Gòn - Chợ Lớn ký tên dưới đây, không phân biệt tôn giáo và màu sắc chính trị, nhận định rằng:*

1. Dân tộc Việt Nam đã tồn tại từ lâu đời, có quyền hưởng độc lập tự do;
2. Chính phủ Hồ Chí Minh - do nhân dân Việt Nam bầu lên trong cuộc tổng tuyển cử ngày 6/1/1946 là chính phủ đại diện cho ý chí và nguyện vọng của toàn dân Việt Nam;
3. Cuộc chiến tranh hiện nay đang tàn phá đất nước chúng tôi;
4. Càng kéo dài, cuộc chiến tranh ấy càng phương hại đến tình hữu nghị giữa hai dân tộc Pháp và Việt Nam; Chúng tôi kêu gọi Chính phủ Pháp mở lại các cuộc thương lượng với Chính phủ Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo, để sớm chấm dứt chiến tranh”⁶.

Nhiều nhân sĩ trí thức nổi tiếng bấy giờ đã ký vào bản tuyên ngôn như: kỹ sư Lưu Văn Lang; các luật sư Nguyễn Hữu Thọ, Trịnh Đình Thảo, Phan Kiến Chương, Nguyễn Lâm Sanh, Hồ Trí Châu, Vương Quang Như...; các bác sĩ Nguyễn Văn Hưởng, Nguyễn Xuân Bái, Hồ Văn Nhứt, Nguyễn Văn Tân, Tạ Trung Quân, Đặng Văn Hồ; các dược sĩ Phạm Hữu Hạnh, Trần Kim Quan, Phạm Thị Yên, Lê Quang Thăng, Vương Hữu Lễ, Hồ Đức Ân...; các nhà giáo Lê Văn Huân, Dương Minh Thời, Nguyễn Đắc Lộ...; các nhà báo Triệu Công Minh, Vũ Tùng...; các nhân sĩ Đốc phủ sứ Nguyễn Văn Thiệt, Huỳnh Ngọc Bình, đại diện chủ Từ Bá Đức, Trần Trinh Huy v.v... Bản tuyên ngôn trí thức đã tạo tiếng vang lớn trong đời sống chính trị nhân dân Nam bộ, cả nước và nhân dân tiến bộ Pháp làm cho thực dân Pháp bối rối, làm thất bại các chiêu bài tập hợp tay sai của chúng.

Đầu năm 1946, Nghiệp đoàn báo chí Nam bộ được thành lập. Nghiệp đoàn là nơi tập hợp các nhà báo yêu nước tiến bộ, đi tiên phong trong các phong trào đòi tự do báo chí, tự do ngôn luận, đòi độc lập thống nhất, chống chia cắt đất nước như các tờ: Công Lý, Tin Điện, Nam Kỳ, Công Chúng, Dân Quyền, Lên Đảng, Ánh Sáng, Thời Báo, Sài Gòn Mới... Sử dụng ảnh hưởng chính trị của việc ký kết Hiệp định Sơ bộ ngày 6/3/1946, Xứ ủy, Mặt trận Việt Minh đẩy mạnh mặt trận báo chí công khai với “Phong

⁶ Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh, Lịch sử Mặt trận Dân tộc thống nhất Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh, Tập 1 1930-1975, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, trang

trào báo chí thống nhất” có sức cổ vũ dư luận yêu nước chống Pháp và các giới đồng bào hoan nghênh ủng hộ. Phong trào báo chí thống nhất đã in đăng và phát hành công khai những bài báo yêu nước mang tính “bút chiến” như: Trần Bạch Đằng, Huỳnh Tấn Phát, Triệu Công Minh, Nguyễn Văn Hiếu, Nam Quốc Cang, Trần Văn Nguyên, Vũ Tùng, Thiều Sơn, Lý Văn Sâm, Trần Minh Ký... Để tăng cường sức mạnh, báo chí thống nhất mở thêm mục “Diễn đàn dân chúng”, qua đó đăng nhiều ý kiến của nhân dân về các vấn đề thời sự nóng hổi như tự do, dân chủ, độc lập, Pháp trở lại chiếm Nam kỳ, chủ đề thống nhất Tổ quốc, tài liệu kháng chiến. Đặc biệt các báo còn in ảnh cụ Hồ lên trang nhất...

Ngày 10/10/1946, các trí thức trong “phong trào báo chí thống nhất” đã cùng nhau ra bản Tuyên ngôn, với gần 700 chữ ký của các thức giả đương thời. Bản tuyên ngôn nhận định: “Dân tộc Việt Nam đang trải qua một giai đoạn lịch sử nghiêm trọng mà mỗi phần tử dân chúng không có quyền lãnh đạm. Sự đấu tranh cho tự do và thống nhất là phận sự chung của tất cả các cá nhân. Báo chí là một trong những lực lượng có trách nhiệm. Hãy tạm gác các chánh kiến để thống nhất sự tuyên truyền trên một chương trình tối thiểu, để ủng hộ triệt để hai Chánh phủ Pháp, Việt thi hành thỏa hiệp án, để sự thống nhất ba kỳ được thực hiện, để ủng hộ Chánh phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa”⁷. Sau khi đăng hàng loạt trên các báo, Tuyên ngôn báo chí thống nhất đã được gửi đến Chính phủ Pháp, Quốc hội Pháp ở Paris, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, các tờ báo Pháp để khẳng định lập trường, quan điểm, cương lĩnh của nhân sĩ, trí thức Nam bộ.

Trong thời gian này, song song với phong trào đấu tranh của nhân sĩ, trí thức Sài Gòn - Chợ Lớn, tại Sa Đéc, đông đảo viên chức, giáo chức, bác sĩ như Huỳnh Minh Hiên, kỹ sư Trường Tiền... cũng đã soạn thảo “Bản kiến nghị trí thức” ký tên gửi Chính phủ Pháp, yêu cầu Chính phủ Pháp thương lượng với Chính phủ Hồ Chí Minh.

4. Tỏa ra tham gia xây dựng các căn cứ chống Pháp

Đáp lời non sông đất nước, đội ngũ trí thức Nam bộ đã trực tiếp cùng với nhân dân kháng chiến chống pháp, góp công, góp sức cho kháng chiến. Từ bỏ cuộc sống đầy đủ ở đô thành, tham gia xây dựng chiến khu ở các vùng bưng biền phục vụ kháng chiến lâu dài. Họ khắc phục mọi khó khăn, chấp nhận thử thách mới, hòa mình cùng với cuộc kháng chiến gian lao của dân tộc.

Họ xông pha trận tuyến từ những ngày đầu Nam bộ kháng chiến. Họ lần lượt tham gia vào bộ máy chính quyền cách mạng, đảm nhận các nhiệm vụ khác nhau, cùng chung một chuyển tuyến đánh đuổi thực dân Pháp, bảo vệ thành quả cách mạng. Với những tên tuổi nổi bật như: Trần Văn Giàu, Trần Bạch Đằng, Trần Văn Trà, Huỳnh Văn Tiêng, Huỳnh Văn Nghệ, Vương Văn Lễ, Phạm Văn Bạch, Nguyễn Văn Tạo, Ung Văn Khiêm, Phạm Ngọc Thạch, Cao Triều Phát, Đặng Minh Trứ,...

Thực dân Pháp mở rộng chiếm đóng, Ủy ban Kháng chiến Nam bộ tổ chức Hội nghị Chợ Đệm bàn việc củng cố, thống nhất các lực lượng vũ trang, thành lập 4 mặt trận, 4 vòng ngoài. Trên bốn mặt trận, nhiều trí thức đã tham gia chiến đấu, trong số

⁷ Trần Văn Giàu, Trần Bạch Đằng, Nguyễn Công Bình (đồng chủ biên), Địa chí văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, năm 1987, trang 255.

đó, mặt trận Sài Gòn - Gia Định có giáo sư Nguyễn Đình Thâu và bồi đội của luật sư Thái Văn Lung, Nguyễn Văn Tư, Nguyễn Lưu, Nguyễn Văn Trân... Các mặt trận bao vây thực dân Pháp, chủ động tấn công tiêu diệt địch, đập tan kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp.

Phong trào đấu tranh chính trị ở các đô thị của Trí thức Nam bộ đã góp phần vạch rõ bộ mặt thật của thực dân Pháp. Đập tan chiêu lừa phỉnh, mị dân của chúng, làm cho bọn tay sai, bồi bút lúng túng, lạc điệu trước quần chúng nhân dân. Đồng thời đội ngũ trí thức tạo ra sức ép, buộc Pháp phải tiến hành đàm phán với Chính phủ Việt Nam. Trên tinh thần đàm phán đó, Hiệp định Sơ bộ 6/3/1946 và Tạm ước 14/9/1946, giành thêm thời gian hòa hoãn quý báu cho cuộc kháng chiến về sau, nhất là đối với công tác chuẩn bị ở Nam bộ.

Hết thời gian ngừng bắn, sau khi viện binh từ Pháp sang, chúng mở các cuộc tấn công quy mô lớn giải vòng vây, đánh thốc ra các tỉnh miền tây Nam bộ, trước tình hình trên, để bảo toàn lực lượng, ta chủ trương chuyển lực lượng, phương tiện, kỹ thuật, các cơ quan kháng chiến về các chiến khu đã chuẩn bị trong thời gian hòa hoãn với Pháp như: Chợ Đệm, Bình Điền, vườn Bà Thơm, Bà Vực, An Phú Đông, Chiến Khu Đ, Tân Uyên, chiến khu Dương Minh Châu, chiến khu Đồng Tháp Mười, Rừng Sác, U Minh đến hành chiến tranh du kích, trường kỳ kháng chiến cho đến ngày thắng lợi hoàn toàn.

5. Mấy nhận định chung

Năm 1945, cùng với toàn thể dân tộc nổi dậy trong Cách mạng tháng Tám, nhân dân Nam bộ nhất tề đứng lên lật đổ Pháp - Nhật giành chính quyền, “đưa bộ phận phía Nam của Tổ quốc trở về trong lòng dân tộc sau hơn 80 năm bị chia cắt”⁸. Ngay sau đó, thực dân Pháp lại gây chiến tranh tái xâm lược Việt Nam, mở đầu bằng cuộc đánh chiếm Sài Gòn, rồi mở rộng ra các tỉnh Nam bộ, Nam Trung bộ. Nhất định không chịu làm nô lệ, nhân dân Sài Gòn đã đứng lên, các tỉnh Nam bộ, Nam Trung bộ đã đứng lên kiên quyết kháng chiến chống xâm lược. Từ sau ngày 23/9/1945, Nam bộ “thành đồng”, “đi trước về sau” trở nên thiêng liêng, là một phần không thể tách rời của dân tộc trong trường kỳ kháng Pháp 9 năm.

Có thể nói, giai đoạn đầu chống pháp ở Nam bộ 1945-1946 là giai đoạn chứng kiến những đóng góp to lớn của đội ngũ trí thức Nam bộ. Đây là giai đoạn mà người trí thức chỉ biết bút nghiên quen sống chốn phồn hoa đô thị phải lựa chọn đường đi cho mình khi đất nước có họa xâm lăng. Không do dự, nề khổ, đội ngũ trí thức Nam bộ đã tham gia ngay vào cuộc kháng chiến chống Pháp. Dù là ở mặt trận chính trị, hoặc trực tiếp, gián tiếp chống Pháp thì họ cũng cống hiến hết mình. Họ sớm trở thành hạt nhân của các phong trào đấu tranh chính trị ở các đô thị ở Nam bộ và sau đó là các hạt nhân trên mặt trận chiến đấu ở các chiến khu, bưng biền.

Đội ngũ trí thức Nam bộ đã nhập cuộc ngay trong những ngày đầu của cuộc kháng chiến đầy bão ngổ, rồi trải qua bao gian nguy thử thách để vững bước cùng dân

⁸ Hà Minh Hồng, Nam bộ 1945-1975, Những góc độ nhìn từ lịch sử chiến tranh cách mạng Việt Nam, Nxb Đại học Quốc gia Tp. HCM, năm 2005, trang 16.

tộc bước vào giai đoạn lịch sử mới. Họ đã ý thức được vai trò tiên phong của mình và trách nhiệm trước thử thách của nền độc lập, thống nhất đất nước.

Rõ ràng trước vận hội của dân tộc, đội ngũ trí thức ở Nam bộ vượt qua quan niệm vị trí, ý thức hệ cùng sát cánh vì mục tiêu giành độc lập dân tộc. Khó mà phân biệt trí thức và đảng viên trong thời khắc đặc biệt đó, bởi họ đã hòa mình cùng nhịp đập của tiếng gọi dân tộc giống nòi, của khát vọng tự do ngàn đời.

Và cuối cùng, đội ngũ trí thức Nam bộ đã thể hiện chất đặt trưng của vùng đất “trọng nghĩa kinh tài” khẳng khái “xếp bút nghiên”, sát cánh cùng đồng bào đánh Pháp từ ngày đầu. Dù là ở đâu? Thành thị hay nông thôn? Dù ở vị trí nào đi chăng nữa thì họ “rất Nam bộ nhưng cũng rất Việt Nam”. Đó là tinh thần yêu nước, chống ngoại xâm, là ý chí thống nhất sâu đậm, hướng về nguồn cuội nhắc nhở nhau bảo vệ non sông gấm vóc.

*“Từ thưở mang gươm đi mở cõi
Nghìn năm thương nhớ đất Thăng Long”.*⁹

Đ.T.H

Tài liệu tham khảo:

1. Trần Bạch Đằng, *Kẻ sĩ Gia Định*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, năm 2005.
2. Trần Bạch Đằng, *Từ Nam bộ kháng chiến toàn quốc kháng chiến cái thuở ban đầu*, Báo Sài Gòn giải phóng, số 6987, 12/9/1996.
3. Trần Văn Giàu (chủ biên), *Địa chí văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, năm 1987.
4. Trần Văn Giàu, Trần Bạch Đằng, Nguyễn Công Bình (đồng chủ biên), *Địa chí văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, năm 1987.
5. Hồ Sơn Diệp, *Trí thức Nam bộ trong cuộc kháng chiến chống pháp 1945-1954*, Nxb Đại học Quốc gia Tp. HCM, năm 2005.
6. Hà Minh Hồng, *Nam bộ 1945-1975, Những góc độ nhìn từ lịch sử chiến tranh cách mạng Việt Nam*, Nxb Đại học Quốc gia Tp. HCM, năm 2005.
7. Hồ Hữu Nhật, *Trí thức Sài Gòn-Gia Định 1954-1975*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, Năm 2001.
8. Nhiều tác giả, *Nam bộ thành đồng đi trước về sau*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, Năm 1999.
9. Bộ Quốc phòng, *Lịch sử cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp 1945-1954*, Tập I, Tập II, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, năm 1994.
10. Thượng tướng Trần Văn Trà, *Kết thúc cuộc chiến 30 năm*, Nxb Quân đội Nhân dân, Hà Nội, năm 2005.

⁹ Thơ Huỳnh Văn Nghệ